TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HSST
Ngày: 26/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh, ông Đường Ngọc Đại

Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Bích – Thư ký TAND thành phố Phúc Yên.

Đại diện VKSND thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Đăng - Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại Nhà văn hóa tổ dân phố số 2, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018, theo quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST – HS ngày 13/7/2018 đối với bị cáo:

Vương Văn Đ, sinh năm 1985.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã T, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn T và bà Đỗ Thị D ; vợ, con: không.

- Tiền án: 03 cụ thể:

+ Tại Bản án số 17/2010/HSST ngày 05/5/2010 của TAND Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt Đ 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phí ngày 26/7/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/2010.

+ Tại Bản án số 141/2011/HSST ngày 24/8/2011 của TAND huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt Đ 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc Đ phải chấp hành chung cho cả 2 tội là 42 tháng tù. Chấp hành xong án phí ngày 09/1/2012, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/3/2014.

+ Tại bản án số 92/2015/HSST ngày 18/6/2015 của TAND huyện Sóc Sơn, Hà Nội xử phạt Đ 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phí ngày 02/11/2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2017.

- Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 2000

Anh Nguyễn Danh M , sinh năm 1994

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h30 ngày 04/4/2018, tại địa phận phường T, Từ Sơn, Bắc Ninh, Vương Văn Đ sinh năm 1985 trú tại thôn Đ, xã T, Sóc Sơn, Hà Nội hỏi và được một thanh niên tự giới thiệu tên là Hải Anh đồng ý cho đi nhờ xe mô tô về nhà Đ ở xã T, Sóc Sơn, Hà Nội. Trên đường đi Hải Anh rủ và được Đ đồng ý đến phòng trọ của Hải Anh (đến nay không xác Định được địa chỉ cụ thể) để sử dụng ma túy đá. Khi sử dụng xong ma túy xong, Hải Anh nhận được điện thoại của bạn nghiện tự khai tên là Nguyễn Văn N , sinh năm 1986 ở Yên Đ – Cao M – Phúc Yên hỏi mua 500.000đ ma túy đá, Hải Anh đồng ý và hẹn N đến khu vực Thành Đỏ, thuộc tổ 6, phường T, thành phố P để mua bán túy, tiếp đó Hải Anh có hành vi rủ và được Đ đồng ý đi bán ma túy cho N. Đ chia số ma túy của Hải Anh chưa sử dụng hết thành 2 túi nhỏ, cất vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi đưa cho Hải Anh. Trên đường đi Hải Anh điều khiển xe mô tô đèo Đ, sau đó đưa lại vỏ bao thuốc lá Thăng Long có 02 túi ma túy cho Đ cầm và nói: "tý nữa đến nơi thì bán cho bạn của tôi".

Khoảng 17h30 cùng ngày khi đến điểm hẹn, Đ xuống xe rồi đi bộ đến gặp N để bán ma tuý. N đưa cho Đ 500.000đ tiền mua ma tuý, Đ cầm tiền rồi lấy trong bao thuốc ra 01 túi ma túy bán cho N, thì bị Công an thành phố P bắt quả tang, còn Hải Anh phóng xe chạy thoát.

Vật chứng đã thu giữ:

- Thu giữ tại lòng bàn tay phải của N: 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các tinh thể dạng đá màu trắng được niêm phong ký hiệu A1.

- Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Đ số tiền 500.000đ, là tiền bán ma túy cho N mà có.

- Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Đ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa các tinh thể dạng đá màu trắng

được niêm phong ký hiệu A2. Đ khai đó là ma túy đá mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Ngày 07.4.2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám Đ kết luận:

"Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám Đ là ma túy, có khối lượng là 0,0525 gam (không phảy không năm hai năm gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.

Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A2 gửi giám Đ là ma túy, có khối lượng là 0,1687 gam (không phảy một sáu tám bảy gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine".

Hoàn lại mẫu vật: A1= 0.000g; A2 = 0,0601g mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Quá trình điều tra vụ án xác định Vương Văn Đ là con nghiện ma túy, đã 03 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đối với nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Đ khai đó là ma túy của người đàn ông tên là Hải Anh chưa sử dụng hết đưa cho Đ để chia ra làm 2 phần để bán ngày 04/4/2018. Hiện cơ quan điều tra chưa xác định được danh tính cụ thể của người này, cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tự khai Nguyễn Văn N là người mua ma túy của Đ ngày 04/4/2018. Quá trình điều tra ban đầu cơ quan điều tra đã lấy lời khai sau đó đối tượng bỏ trốn, xác minh tại thôn Yên Đ , xã Cao M , thành phố P không có người nào có danh tính như đối tượng khai nhận vì vậy cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám Đ hoàn lại đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000đ là tiền mua bán ma túy nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Vương Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 40/CT – VKSPY ngày 09/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố Vương Văn Đ về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Theo quy Đ tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên được phân công thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Vương Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Căn cứ điểm q, khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt Vương Văn Đ từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/4/2018.

Về hình phạt bổ sung: không; vì bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà Vương Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ 30, ngày 04/4/2018 tại khu vực tổ 6 phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc, Vương Văn Đ có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine có trọng lượng là 0,0525gam cho người đàn ông tự khai là Nguyễn Văn N với giá 500.000đồng, ngoài ra bị cáo Đ còn tàng trữ để bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine có trọng lượng là 0,1687g. Tổng trọng lượng ma túy Đ cầm để bán trái phép là 0,2212g. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định như sau:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:

…..

q) Tái phạm nguy hiểm".

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện kiếm sống mà nhiều lần vi phạm pháp luật và đã ba lần bị Tòa án đưa ra xét xử. Cụ thể: Ngày 05/5/2010 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 24/8/2011 Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 18/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện

Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vì hám lời và muốn có ma túy để sử dụng nên đã mua bán trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, hình phạt như vậy mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về hình phạt bổ sung: Không, vì bị cáo Vương Văn Đ không có tài sản riêng.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một vỏ bao thuốc lá thăng long màu vàng và mẫu vật sau giám Đ là A1= 0.000g; A2 = 0,0601g cùng toàn bộ bao gói; sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng. Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Về thủ tục tố tụng : Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên ; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Vương Văn Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/4/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy một vỏ bao thuốc lá thăng long màu vàng và mẫu vật sau giám Đ là A1= 0.000g; A2 = 0,0601g cùng toàn bộ bao gói; sung quỹ nhà nước số

tiền 500.000 đồng. Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKSND Thành phố Phúc Yên;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Công an thành phố Phúc Yên ;*
- *THA hình sự + dân sự;*
- *Bị cáo;*
- *Sở tư pháp;*
- *UBND xã T*
- *Lưu: VP + HS.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thanh Tâm